

KẾ HOẠCH

**Thực hiện nhiệm vụ Công nghệ thông tin - chuyển đổi số
Năm học 2022 - 2023**

Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chương trình Chuyển đổi số Quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”;

Căn cứ văn bản số 3125/SGD&ĐT-VP ngày 22/9/2021 của Sở GD&ĐT về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT năm học 2022-2023;

Căn cứ Kế hoạch số 420/KH-UBND ngày 26/9/2022 của ủy ban nhân dân quận Long Biên về việc triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm thiết thực thực hiện đổi mới căn bản toàn diện đối với ngành Giáo dục và Đào tạo quận Long Biên năm học 2022-2023;

Căn cứ Quyết định số 8265/QĐ-UBND ngày 09/12/2021 về việc điều chỉnh bộ tiêu chí đánh giá mô hình trường học điện tử các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở trên địa bàn quận Long Biên;

Căn cứ Kế hoạch số 30/KH-PGD&ĐT ngày 10/10/2022 về việc Thực hiện nhiệm vụ Công nghệ thông tin năm học 2022-2023;

Thực hiện Kế hoạch giáo dục năm học 2022-2023 của trường Tiểu học Thạch Bàn B;

Trường Tiểu học Thạch Bàn B xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ Công nghệ thông tin - thực hiện chuyển đổi số năm học 2022 - 2023 như sau:

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU

1. Mục đích:

Tổ chức triển khai hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao cho ngành GD gồm: Đề án “Tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong ngành giáo dục giai đoạn 2021 - 2026 và định hướng đến năm 2030” Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021 - 2025.

Đẩy mạnh triển khai nền tảng quản trị Nhà trường, tích hợp không gian làm việc số. Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu trên hệ thống thông tin quản lý ngành với nhà trường, kết nối đầy đủ, toàn diện các dữ liệu với các đơn vị,

ngành và Thành phố phục vụ công tác báo cáo, thống kê, theo dõi, giám sát, cảnh báo, dự báo, kiểm tra và thanh tra của các cơ quan quản lý GD&ĐT.

Tăng cường các nguồn lực của Nhà nước và xã hội, nâng cao chất lượng nhân lực, đảm bảo các điều kiện về hạ tầng, cơ sở vật chất và trang thiết bị triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong GD&ĐT.

Xây dựng và khai thác sử dụng có hiệu quả kho dữ liệu điện tử chứa các bài giảng e-learning, bài giảng điện tử của trường để phục vụ nhu cầu giảng dạy và học tập mọi nơi, mọi lúc của giáo viên và đổi mới, sáng tạo trong hoạt động dạy, học.

2. Yêu cầu

Xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ CNTT - chuyển đổi số năm học 2022-2023 của nhà trường và triển khai thực hiện có hiệu quả.

Thực hiện xây dựng, phối hợp hoàn thiện cơ sở dữ liệu ngành GD&ĐT, khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu phục vụ cho công tác quản lý, dạy học, kiểm tra, đánh giá, đảm bảo thông tin hai chiều Sở GD&ĐT - Phòng GD&ĐT - Nhà trường - Giáo viên, nhân viên - Cha mẹ học sinh - Học sinh, triển khai hiệu quả ứng dụng eNetViet.

Có đầy đủ máy tính có kết nối mạng internet phục vụ cho công tác quản trị trường học và công tác giáo dục học sinh.

Đội ngũ giáo viên tích cực tham gia cuộc thi thiết kế bài giảng điện tử, bài giảng E-learning do Bộ giáo dục phát động.

Đẩy mạnh triển khai dịch vụ công trực tuyến, giải quyết 100% hồ sơ qua dịch vụ công mức độ 3, mức độ 4 theo quy định. Triển khai thực hiện thanh toán học phí không dùng tiền mặt, triển khai ứng dụng CNTT trong quản lý nhà trường.

Quản triệt tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên trong toàn trường thực hiện đầy đủ các nội dung công tác trọng tâm của năm học, tập trung nguồn lực cho hoạt động ứng dụng CNTT trong nhà trường, từ cán bộ đến giáo viên, nhân viên, gắn kết chặt chẽ các hoạt động giảng dạy, giáo dục học sinh với ứng dụng CNTT.

3. Các chỉ tiêu chính

- Công tác UDCNTT; thực hiện “chuyển đổi số” trong điều hành, quản lý nhà trường - Thư viện trường học xếp loại Tốt.

- Đảm bảo các điều kiện cơ sở vật chất, ứng dụng CNTT để tổ chức có hiệu quả hình thức dạy học trực tiếp, trực tuyến, học trên truyền hình; góp phần duy trì các hoạt động dạy học, kiểm tra, đánh giá của năm học 2022- 2023.

- Thực hiện tốt các yêu cầu theo bộ tiêu chí đánh giá mô hình Trường học

điện tử, tiếp tục xây dựng, vận hành cổng thông tin điện tử của trường và hướng dẫn CB, GV, NV, HS khai thác cổng thông tin điện tử nhà trường hiệu quả.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện nghiêm túc việc sử dụng thư điện tử công vụ phục vụ cho việc quản lý nhân sự, hoàn thành các nhiệm vụ chuyên môn và giáo dục học sinh.

- Sử dụng tốt phần mềm quản lý: Kế toán, phổ cập GD, tuyển sinh, quản lý học sinh, quản lý tài chính, quản lý nhân sự, quản lý giáo dục, quản lý thư viện, quản lý học liệu điện tử.

- Khai thác hiệu quả kho dữ liệu điện tử chứa các bài giảng e-learning của Ngành kết nối với Hệ tri thức Việt số hóa của Bộ GD&ĐT.

- Thực hiện tốt giải pháp thu học phí không dùng tiền mặt.

II. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ:

1. Ứng dụng CNTT đổi mới nội dung, phương pháp trong dạy và học, thi và kiểm tra đánh giá

Triển khai phần mềm dạy học trực tuyến phù hợp với nhu cầu, điều kiện thực hiện để sẵn sàng áp dụng khi HS không thể đến trường, sử dụng tối đa lợi ích phần mềm quản lý học tập (LMS) trong kết nối và tổ chức các hoạt động giáo dục giữa nhà trường, GV và HS trong việc hướng dẫn HS tự học, giao nhiệm vụ về nhà với HS, kiểm tra đánh giá và phối hợp với gia đình trong triển khai các hoạt động GD ngay cả trong điều kiện HS đến trường bình thường.

Thực hiện việc đồng bộ đúng chuẩn kết nối dữ liệu của ngành GDĐT với các cơ sở dữ liệu về giáo dục phổ thông;

Tiếp tục xây dựng và khai thác sử dụng có hiệu quả kho dữ liệu điện tử chứa các bài giảng e-learning của Ngành kết nối với Hệ tri thức Việt số hoá của Bộ GDĐT phục vụ nhu cầu học tập, ôn luyện mọi nơi, mọi lúc của người học và đổi mới, sáng tạo trong hoạt động dạy học. Đẩy mạnh khai thác hệ thống <http://study.hanoi.edu.vn> và eNetViet, nhằm tăng cường sự tương tác giữa gia đình và Nhà trường, hỗ trợ giáo viên giao nhiệm vụ cho học sinh, kiểm tra, đánh giá và phối hợp với gia đình học sinh trong triển khai các hoạt động giáo dục học sinh.

Chỉ đạo, tổ chức cho giáo viên tích cực đóng góp tài nguyên để xây dựng nội dung kho học liệu điện tử của Nhà trường, của ngành, phát huy vai trò của Tổ chuyên môn trong đánh giá, lựa chọn học liệu trước khi đưa vào sử dụng ở Nhà trường, tích cực tham gia các cuộc thi thiết kế bài giảng điện tử do các cấp phát động.

Nhà trường tham gia sử dụng Hệ thống quản lý thông tin giáo dục trực

TRƯỜNG
TIỂU
THẠC

tuyển của Ngành trong công tác quản lý điều hành; thực hiện

Rà soát, phát triển hệ thống thư viện điện tử (bao gồm phần mềm quản trị thư viện, và cơ sở dữ liệu số hoá sách và tài liệu phục vụ cho việc dạy và học), kết nối liên thông với các kho học liệu điện tử, chia sẻ tài liệu số hoá giữa các nhà trường.

Chỉ đạo, tổ chức hướng dẫn giáo viên sử dụng các trang thiết bị CNTT đã được đầu tư tại các phòng học vào quá trình dạy học nhằm kích thích sự sáng tạo, độc lập suy nghĩ, tăng cường khả năng tự học, tự tìm tòi của học sinh.

100% bài hội giảng, thi dạy giỏi của giáo viên được sử dụng các phương tiện hỗ trợ dạy học, ứng dụng CNTT.

Tổ chức các chuyên đề về đổi mới phương pháp dạy học, trong đó có sử dụng phương tiện CNTT một cách hợp lý, nhằm nâng cao chất lượng bài giảng.

Hướng dẫn giáo viên biết khai thác kho bài giảng E-Learning của Bộ GD&ĐT tại địa chỉ <http://elearning.moet.edu.vn>, của Sở GD&ĐT tại <http://e-learning.hanoiedu.vn>.

- Phát động giáo viên xây dựng bài giảng Elearning, tổ chức phân loại, tuyển chọn và gửi dự thi.

- Phát động, khuyến khích GV xây dựng ngân hàng câu hỏi, tư liệu, tài liệu các môn học trực tuyến.

- Thực hiện mô hình trường học điện tử, GV có kỹ năng giảng dạy trên bảng tương tác thông minh, xây dựng kho bài giảng điện tử, kho học liệu, tư liệu dùng chung...

- Chuẩn bị mọi điều kiện đáp ứng yêu cầu dạy học trực tuyến.

2. Thực hiện ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong điều hành và quản lý giáo dục

Tiếp tục triển khai hệ thống quản lý giáo dục chuyên ngành tại địa chỉ <https://truong.hanoi.edu.vn> đáp ứng yêu cầu của Thông tư 26/2019/TT-BGDĐT ngày 30/12/2019 quy định về quản lý, vận hành và sử dụng Hệ thống cơ sở dữ liệu ngành về giáo dục tiểu học và các văn bản hướng dẫn chỉ đạo khác của Sở GD&ĐT

Tiếp tục triển khai có hiệu quả cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục (<http://csdl.moet.gov.vn> và <http://csdl.hanoi.edu.vn>).

Thực hiện công tác quản lý trường học trên nền tảng cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục tại địa chỉ <http://csdl.hanoi.edu.vn>: Xây dựng quy định về nhập điểm, chế độ bảo mật những thông tin công khai trong sổ điểm điện tử; phân công từng

thành viên rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm. Hiệu trưởng chịu trách nhiệm quản lý các công việc trong quản lý điểm; kết quả học tập của học sinh. Sử dụng phần mềm truyền thông eNetViet nhằm đáp ứng yêu cầu gửi, nhận thông tin chỉ đạo, điều hành một cách an toàn, đầy đủ chính xác từ BGH đến NVGV, giữa nhà trường với PHHS, tăng cường áp dụng các giải pháp trao đổi thông tin miễn phí như email, ứng dụng trên thiết bị di động, website giáo dục, cổng thông tin điện tử.

Tham gia xây dựng nguồn tài nguyên giáo dục, học liệu điện tử, các thư viện điện tử để chia sẻ dung chung qua website của Bộ GD&ĐT tại địa chỉ <http://edu.net.vn> của ngành giáo dục Hà Nội tại địa chỉ <http://e-learning.hanoi.edu.vn>. Hướng dẫn giáo viên tải các phần mềm thông dụng, miễn phí và các học liệu điện tử. Đồng thời huy động giáo viên đóng góp tài nguyên giáo dục vào hệ thống dùng chung.

Tổ chức hoạt động sử dụng thư điện tử và cổng thông tin điện tử tại đơn vị theo quy định. Tiếp tục triển khai, duy trì hoạt động Cổng thông tin điện tử của Phòng GD&ĐT với nhà trường, thường xuyên kiểm tra hoạt động cung cấp thông tin lên cổng thông tin điện tử, đảm bảo thông tin chính xác, phù hợp với định hướng truyền thông của ngành.

Tiếp tục thực hiện ứng dụng phần mềm trực-tuyển trong lập, quản lý kế hoạch công tác, đánh giá xếp loại công chức, viên chức, người lao động hàng tháng.

Mỗi GV có ít nhất 1 tháng có 02 bài giảng điện tử được đăng trên kho tài nguyên điện tử của trường, Sở GD&ĐT.

Tiếp tục triển khai Hệ thống quản lý tuyển sinh trực tuyến, phần mềm quản lý phổ cập giáo dục.

Tăng cường ứng dụng phương thức họp trực tuyến để tổ chức họp hội đồng, sinh hoạt chuyên môn, đặc biệt là sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường.

Thực hiện thu học phí không sử dụng tiền mặt (Theo công văn số 4511/SGD&ĐT-VP ngày 09/10/2019 của Sở GD&ĐT Hà Nội).

Duy trì nề nếp trong việc cập nhật thông tin điều hành của Ngành, cập nhật kịp thời, chính xác thông tin cán bộ quản lý của nhà trường trên danh bạ điện tử của Ngành thông qua chức năng cập nhật danh bạ điện tử trên hệ thống <http://truyenthong.hanoi.edu.vn>

Thực hiện nghiêm túc việc gửi, nhận thông tin văn bản giữa Phòng GD&ĐT và trường qua thư điện tử. Hàng ngày, bộ phận Văn phòng trường và BGH mở hộp thư điện tử thường xuyên, truy cập website của Phòng GD&ĐT 1 lần, truy



cập website của trường 2 lần nhằm hỗ trợ có hiệu quả cho công tác dạy học và quản lý nhà trường.

Khai thác hiệu quả các hệ thống thông tin toàn Ngành gồm: Cổng thông tin điện tử của Sở GD&ĐT tại địa chỉ: www.hanoi.edu.vn . Cổng thông tin điện tử của Phòng GD&ĐT quận Long Biên tại địa chỉ: <http://longbien.edu.vn> . Cổng thông tin điện tử của nhà trường tại địa chỉ: <https://ththachbanb.longbien.edu.vn> . Kho bài giảng e-learning tại địa chỉ <https://elearning.moet.edu.vn>

Đưa tin bài trên trang Website và cổng giao tiếp điện tử của trường theo quy định, tích cực đưa thông tin (báo cáo, kế hoạch, hướng dẫn, thông báo....), viết tin bài lên trang Web của trường mình.

Tập huấn, trang bị cho giáo viên các phần mềm dạy học, các nguồn học liệu điện tử đã được kiểm duyệt.

Sử dụng phần mềm dạy học trực tuyến có bản quyền.

Xây dựng hệ thống quản lý trang Website của trường tại địa chỉ <https://ththachbanb.longbien.edu.vn/> theo hướng tập trung nhằm tiết kiệm chi phí đầu tư và nhân lực quản lý hệ thống.

Rà soát, chỉnh trang thiết bị hạ tầng CNTT đáp ứng trường học thông minh, lớp học thông minh; khai thác phần mềm quản lý học liệu 3D.

Thực hiện quản lý, điều hành theo tiêu chuẩn 1 trong Quyết định về điều chỉnh bộ tiêu chí đánh giá mô hình Trường học điện tử:

- + Duy trì, cập nhật dữ liệu cổng thông tin điện tử thường xuyên.
- + Quản lý và khai thác, sử dụng trang thiết bị CNTT tại các phòng.
- + Hệ thống camera giám sát hiệu quả, ổn định.
- + Cơ chế bảo trì, bảo dưỡng trang thiết bị.

Triển khai sử dụng phần mềm quản lý văn bản, chữ ký điện tử trong việc nhận và gửi qua mạng văn bản hành chính thông thường.

Tổ chức đánh giá tính hiệu quả, tính khả thi và bền vững của tất cả các phần mềm quản lý (Quản lý nhân sự, quản lý giáo dục, quản lý tài chính, quản lý phổ cập, công tác tuyển sinh, ...).

3. Đảm bảo các điều kiện về hạ tầng số, trang thiết bị CNTT và truyền thông

Nhà trường tăng cường đầu tư các thiết bị CNTT phục vụ cho việc ứng dụng CNTT vào các hoạt động quản lý của nhà trường và công tác giảng dạy của giáo viên một cách hiệu quả và thiết thực, cụ thể:

Đồng thời sử dụng nhiều nhà mạng khác nhau để đảm bảo chất lượng và sự

ôn định khi sử dụng dịch vụ Internet vào hoạt động quản lý tài chính, dạy học, giáo dục... Đầu tư thiết bị bảo mật (tường lửa, kiểm soát truy cập,...) cho hệ thống mạng và phần mềm bản quyền cho máy tính của các phòng ban trong nhà trường.

Rà soát, xây dựng kế hoạch để chủ động trong việc chuẩn bị cho công tác bồi dưỡng kỹ năng sử dụng CNTT cho đội ngũ giáo viên, trang bị hệ thống máy tính cho các lớp trong toàn trường và các hạ tầng thông tin khác phục vụ cho việc triển khai ứng dụng CNTT vào hoạt động giảng dạy trong chương trình giáo dục phổ thông mới.

Trang bị thêm các thiết bị điện tử kỹ thuật số khác phục vụ cho giảng dạy như: bảng tương tác thông minh, đèn chiếu, ... phục vụ công tác quản lý, đảm bảo thông tin liên lạc và giúp GV bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ chuyên môn.

Thực hiện công tác bảo trì máy tính và các thiết bị CNTT, cập nhật các loại hồ sơ theo dõi khai thác thiết bị CNTT. Bố trí kinh phí sửa chữa, thay thế thiết bị CNTT, máy tính đã hỏng.

Thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn an ninh đối với các hệ thống CNTT có cài đặt thiết bị hệ thống phần mềm (phần cứng, phần mềm, website...). Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên và nhân viên về kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin đối với các thiết bị CNTT cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính, máy tính bảng.... Tiến hành sao lưu dữ liệu nội bộ định kì.

Triển khai xây dựng hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin trong trường học theo Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ và Thông tư 03/2017/TT-BTTTT ngày 24/4/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông về quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về đảm bảo an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

4. Bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT cho đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý trong nhà trường

Quan tâm nâng cao năng lực ứng dụng CNTT đáp ứng chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông; Kỹ năng đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; Kỹ năng khai thác sử dụng có hiệu quả các phần mềm quản lý trong nhà trường, khai thác các nguồn học liệu, kỹ năng tìm kiếm thông tin trên Internet; Kỹ năng cài đặt hệ điều hành và các phần mềm ứng dụng cơ bản; kỹ năng sửa chữa, khắc phục những hỏng hóc đơn giản của máy tính và thiết bị CNTT; Kỹ năng ứng dụng

CNTT dạy học trực tuyến; Kỹ năng khai thác và sử dụng học liệu bài giảng của Bộ GDĐT, Sở GDĐT và lớp 2 công Thông tin điện tử của nhà trường.

Tổ chức quán triệt và triển khai các văn bản quy phạm pháp luật về CNTT. Tổ chức có hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng ứng dụng CNTT trong quản lý và dạy học, đổi mới nội dung chương trình bồi dưỡng theo hướng thiết thực, cập nhật, ưu tiên sử dụng phần mềm mã nguồn mở, khai thác thông tin trên Internet, giới thiệu những địa chỉ hay, có ích với giáo viên.

Xây dựng đội ngũ phụ trách CNTT trong đơn vị, bố trí 2-3 GV có kỹ năng, trình độ cao trong việc sử dụng CNTT kiêm nhiệm, phụ trách ứng dụng CNTT.

Nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên về ứng dụng CNTT cho 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên. Nội dung bồi dưỡng tập trung vào các kỹ năng cơ bản: Khai thác các phần mềm dạy học trực tuyến, sử dụng thư điện tử, xây dựng bài giảng điện tử, bài giảng bảng tương tác thông minh, thiết kế bài giảng E-learning, phần mềm quản lý giáo dục, ... để hỗ trợ công tác giảng dạy.

Hàng tháng tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo từng khối để trao đổi, thảo luận về kinh nghiệm áp dụng CNTT vào công tác giảng dạy.

IV. MỘT SỐ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Kiện toàn đội ngũ phụ trách CNTT

Kiện toàn đội ngũ phụ trách CNTT trong Nhà trường: Đồng chí Nguyễn Thị Thu Hương – Trưởng Ban, Trần Thị Bích Diệp, Đỗ Thanh Hương – Phó Ban và các đồng chí uỷ viên trong Ban chỉ đạo phụ trách quản lý, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ CNTT.

2. Công tác đào tạo bồi dưỡng đội ngũ

Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực ứng dụng CNTT cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, tập trung vào một số nội dung chính:

Bồi dưỡng CBGV nâng cao năng lực ứng dụng CNTT đáp ứng chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT theo thông tư 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ thông tin và Truyền thông.

Đào tạo bồi dưỡng, nâng cao trình độ ứng dụng CNTT trong công tác quản lý, điều hành, nâng cao nhận thức về cơ quan điện tử, chính quyền điện tử cho cán bộ, công chức.

Đào tạo về CNTT để tổ chức bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT trong quản lý, giảng dạy cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.

3. Ứng dụng CNTT

Khai thác và sử dụng hiệu quả hệ thống phần mềm trong các trường:
Quản lý thư viện trường học, Quản lý HS trực tuyến, Kế toán, thống kê, PMIS.

Xây dựng, nâng cấp hoàn thiện phần mềm Quản lý tài sản chuyên ngành

Tổ chức các hoạt động hướng dẫn và khuyến khích giáo viên soạn bài giảng điện tử E-learning.

Xây dựng kho dữ liệu điện tử của trường, cập nhật bài giảng điện tử hàng tháng.

Tiếp tục xây dựng cổng thông tin điện tử (lớp 1; lớp 2), bồi dưỡng cho giáo viên đăng nhập để đọc, chia sẻ, lấy tài liệu trên cổng, tập huấn cho giáo viên cách đăng tin bài trên cổng.

4. Thực hiện đánh giá hiệu quả hàng năm khai thác, sử dụng, trang thiết bị CNTT

- Thực hiện mô hình trường học điện tử theo đúng kế hoạch triển khai của Quận và Quyết định về điều chỉnh bộ tiêu chí đánh giá mô hình THĐT.

5. Cân đối ngân sách đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị CNTT

Nhà trường cân đối nguồn ngân sách được cấp để tiếp tục đầu tư bổ sung cơ sở vật chất, thiết bị CNTT, đào tạo nhân lực CNTT phục vụ cho công tác quản lý và giảng dạy của nhà trường; Tăng cường huy động nguồn lực xã hội hóa; phối hợp có hiệu quả việc đầu tư với thuê dịch vụ CNTT (theo Thông tư số 03/2020/TT-BGDDT ngày 24/02/2020).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Giám hiệu:

- Xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học về CNTT và triển khai tới CB, GV, NV toàn trường.

- Đưa việc học tập, ứng dụng CNTT của CB, GV, NV vào công tác đánh giá thi đua từng học kỳ và cả năm học.

- Triển khai cuộc thi thiết kế bài giảng e-learning, chọn bài thi tham dự cấp Quốc gia.

- Hàng tháng, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện mô hình THĐT, ứng dụng CNTT trong giảng dạy của giáo viên.

2. Các tổ chuyên môn

- Tham gia tập huấn đầy đủ các buổi bồi dưỡng CNTT.

- Xây dựng kế hoạch UDCNTT của tổ, đăng kí cụ thể chỉ tiêu, số lượng bài giảng điện tử, bài giảng E-learning dự thi cấp trường, quận, thành phố.

- Đưa việc học tập, ứng dụng CNTT của GV là một tiêu chí đánh giá trong tổ.
- 100% GV trong tổ đăng lịch báo giảng, giáo án điện tử hàng tuần.
- Bồi dưỡng kỹ năng sử dụng các phần mềm, khai thác, ứng dụng CNTT trong giảng dạy trong các buổi sinh hoạt chuyên môn.

3. Giáo viên tin học: chủ động hỗ trợ về kỹ thuật máy, tập huấn cho GV khi có phần mềm mới.

4. Các bộ phận khác: Thực hiện UDCNTT hàng ngày, thực hiện chế độ bảo dưỡng máy định kỳ, sử dụng bảo quản đúng cách đảm bảo độ bền của máy.

Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ Công nghệ thông tin của trường Tiểu học Thạch Bàn B năm học 2022 - 2023. Nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ về CNTT – chuyển đổi số, đồng thời triển khai tới toàn thể cán bộ GV - NV trong trường, kiểm tra, đánh giá xếp loại từng cá nhân theo các tiêu chí thi đua và nhiệm vụ năm học đã đề ra, trên cơ sở đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ của từng lĩnh vực./.

Nơi nhận:

- PGD&ĐT: để b/c;
- CB-GV-NV nhà trường: để t/h;
- Lưu VT.


HIỆU TRƯỞNG
Nguyễn Thị Thu Hương